TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2018/DS - ST
Ngày: 04-9-2018
V/v tranh chấp Hợp đồng "Vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Hữu Cải;
2. Ông Hoàng Ngọc Phương.

- Thư ký phiên toà: Bà Thân Thị Trang Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu , tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 93/2018/TLST- DS ngày 26 tháng 4 năm 2018 về Tranh chấp Hợp đồng "Vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2018/QĐXX- ST ngày 01 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1970; Địa chỉ: tổ 7, ấp Tân X, xã Tân P, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (Có mặt).

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thanh Q**, sinh năm 1968; Địa chỉ: tổ 15, ấp Tân H, xã Tân P, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 16/4/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án bà Nguyễn Thị H trình bày: Vào ngày 13/5/2014 bà H có cho bà Nguyễn Thanh Q vay số tiền 6.000.000 đồng, việc cho vay có làm giấy (Giấy vay hiện nay bà H đang giữ). Đến ngày 22/11/2014 bà H tiếp tục cho bà Q vay số tiền 4.000.000 đồng, cho vay có hẹn đến ngày 20/5/2015 trả, việc cho vay có tính lãi suất. Từ ngày cho vay đến nay bà Q có trả được số tiền 250.000 đồng thì ngưng. Nay bà H yêu cầu bà Q trả số tiền 10.000.000 đồng và tiền lãi 2%/tháng, tính từ ngày 13/5/2014 cho đến nay.

Trong quá trình làm việc bà Nguyễn Thanh Q trình bày: Bà thừa nhận có thiếu bà H số tiền 10.000.000 đồng nhưng không phải tiền vay mà là tiền bà ghi số đề thiếu, do không có tiền trả nên bà H buộc ghi giấy nợ. Sau khi làm giấy nợ thì bà Q có trả được 6.000.000 đồng nhưng việc trả không làm giấy, không ai biết. Nay bà H yêu cầu trả 10.000.000 đồng, bà chỉ đồng ý trả 4.000.000 đồng, số còn lại không đồng ý trả.

Tại phiên toà: Bà H yêu cầu bà Q trả số tiền vay 10.000.000 đồng, không yêu cầu tính tiền lãi và đồng ý trừ 250.000 đồng mà bà Q đã trả.

Bà Q vắng mặt nên không có lời trình bày.

* Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên toà:

+ Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng; Những người tham gia tố tụng và tiến hành tố tụng trong vụ án đã chấp hành đúng quy định pháp luật khi giải quyết, xét xử vụ án.

+ Về việc giải quyết nội dung vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 471, 474 Bộ luật Dân sự năm 2005; Các Điều 146, 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H đối với bà Nguyễn Thanh Q.

Buộc bà Nguyễn Thanh Q có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền vay 9.750.000 đồng, ghi nhận bà H không yêu cầu tính tiền lãi.

Về án phí: Bà Nguyễn Thanh Q phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thanh Q là bị đơn đã được tống đạt hợp lệ đến lần thứ 02 vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng, nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà Q.

[2] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng "Vay tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 26; Đây là tranh chấp dân sự theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; Do bà Q có nơi cư trú tại huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Do giao dịch dân sự được các đương sự xác lập trong năm 2014, trước ngày 01/01/2017 ngày Bộ luật Dân sự năm 2015 có hiệu lực, nên áp dụng các quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 để giải quyết vụ án.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa bà H yêu cầu bà Q trả số tiền vay 9.750.000 đồng. Trong quá trình làm việc bà Q thừa nhận có thiếu bà H số tiền 10.000.000 đồng nhưng cho rằng đây là thiếu tiền chơi số đề và sau đó bà đã trả được số tiền 6.000.000 đồng, những bà Q không đưa ra được chứng cứ, chứng minh cho việc thiếu tiền số đề cũng như số tiền đã trả được, nên lời trình bày của bà Q là không có cơ sở xem xét. Yêu cầu của bà H là có căn cứ chấp nhận. Bà H không yêu cầu tính lãi suất, nên ghi nhận.

Từ nhận định trên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H tranh chấp hợp đồng "Vay tài sản" đối với bà Nguyễn Thanh Q.

Buộc bà Nguyễn Thanh Q có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền 9.750.000 đồng. Ghi nhận bà H không yêu cầu tính lãi.

[4] Về án phí: Bà Nguyễn Thanh Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 471, 474 Bộ luật Dân sự năm 2005; Các Điều 146, 147, 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Điều 26 Nghị quyết số : 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H về tranh chấp hợp đồng "Vay tài sản" đối với bà Nguyễn Thanh Q.

- Buộc bà Nguyễn Thanh Q có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền 9.750.000 (Chín triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn Thanh Q chưa thi hành hết số tiền nêu trên, thì hàng tháng bà Q còn phải chịu thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2/ Về án phí: Bà Nguyễn Thanh Q phải chịu 487.500 (Bốn trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh hoàn trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền 362.500 (Ba trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà Dự đã nộp theo biên lai thu số 0025444 ngày 26 tháng 4 năm 2018.

3/ Về quyền kháng cáo: Báo cho bà H biết có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng bà Q được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

4/ "Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THA DS huyện Tân Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án văn (S).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Phạm Minh Tuấn